

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
HỌC VIỆN TÒA ÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 255/HVTA-TTBDCB

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2024

V/v: Triệu tập học viên tham gia
khóa bồi dưỡng nghiệp vụ hoà giải, đối
thoại năm 2024 ở miền Trung

Kính gửi: ... *Chính án Tòa án nhân dân các tỉnh / thành phố...*
... *trực thuộc Trung ương / Khu vực miền Trung* ...

Thực hiện Kế hoạch số 1128/KH-TANDTC ngày 01/12/2023 về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 của Tòa án nhân dân tối cao, Học viện Tòa án mở khóa bồi dưỡng nghiệp vụ hoà giải, đối thoại cho Hoà giải viên tại Tòa án năm 2024 ở miền Trung.

- 1. Đối tượng:** Hoà giải viên tại Tòa án nhân dân các cấp.
- 2. Số lượng:** Theo danh sách đính kèm.
- 3. Thời gian:** 02 ngày (ngày 26,27/ 9 /2024).
- 4. Địa điểm:** Khách sạn Công đoàn Ban Mê, Số 09 Đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

5. Chế độ:

5.1. *Học viện Tòa án:* Học viện Tòa án thanh toán chi phí ăn uống, phòng nghỉ cho học viên tham gia khóa bồi dưỡng.

5.2. *Học viên:* Học viên tự thanh toán chi phí đi lại; chi phí ăn ở cho lái xe và chi phí khác (nếu có)... bằng nguồn kinh phí chi thường xuyên đã được giao về Tòa án nhân dân địa phương hoặc nguồn khác của đơn vị.

Đề nghị Quý Tòa cử Hoà giải viên tham dự khóa bồi dưỡng đúng thành phần. Học viên mang theo Quyết định cử tham gia khóa bồi dưỡng (bản chính) nộp cho Ban tổ chức.

Ban tổ chức đón tiếp học viên từ **14 giờ 30 ngày 25 tháng 9 năm 2024** tại địa điểm nêu trên (học viên tự túc ăn tối ngày 25 tháng 9). Mọi chi tiết liên hệ đồng chí Nguyễn Huyền Trang – Trung tâm bồi dưỡng cán bộ, số điện thoại: 0965 884 596. Email: nguyenhuyentrang271196@gmail.com. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc HVTA (để báo cáo);
- P.Kế hoạch - Tài chính (để thực hiện);
- Trang thông tin điện tử HVTA (đăng tin);
- Lưu: VT, TTBDCB (Tr), 02b.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



[Signature]
TS. Lê Hữu Du

**DANH SÁCH HỌC VIÊN KHOÁ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ HOÀ GIẢI ĐỜI THOẠI
CHO HOÀ GIẢI VIÊN TẠP TOÀ ÁN NĂM 2024**

| STT | TỈNH | HỌ TÊN | GIỚI TÍNH | | Chức danh, chức vụ trước khi bổ nhiệm Hoà giải viên | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|------------------|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| | | | Nam | Nữ | | |
| 1 | KON TUM | Trần Năm | 1961 | | Thẩm phán trung cấp, TAND tỉnh Kon Tum, tỉnh Kon Tum | |
| 2 | | Nguyễn Thị Hương | | 1962 | Thẩm phán trung cấp, Phó Chánh án, TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum | |
| 3 | | Thái Văn Ngọc | 1963 | | Trưởng ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum | |
| 4 | | Nguyễn Thị Đỗ Uyên | | 1965 | Kiểm sát viên trung cấp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum | |
| 5 | | A Tem | 1958 | | Thẩm phán trung cấp, Phó Chánh án TAND tỉnh Kon Tum | |
| 6 | | Trần Đình Xứng | 1950 | | Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam, xã Sa Sơn , huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum | |
| 7 | | Phạm Viết Hữu | 1966 | | Kiểm sát viên sơ cấp, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum | |
| 8 | | Nguyễn Thị Lánh | | 1958 | Bí thư Chi bộ TDP7- thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum | |
| 9 | KHÁNH HOÀ | Trần Thị Thanh Tuyết | | 1966 | Thẩm phán trung cấp, Phó Chánh Tòa GD&NCTN, TAND tỉnh Khánh Hòa | |
| 10 | | Nguyễn Thị Xuân Mai | | 1965 | Kê toán phụ trách Bảo hiểm xã hội thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa | |
| 11 | | Huỳnh Thị Tín | | 1967 | Thẩm phán trung cấp, Phó Chánh án TAND huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa | |
| 12 | LÂM ĐỒNG | Nguyễn Thị Kiều | | 1962 | Thanh tra viên chính, Trưởng phòng Phòng Thanh tra hành chính, Thanh tra Bộ tư pháp | |
| 13 | | Lê Văn Hiến | 1959 | | Giám đốc Văn phòng đăng ký QSD đất huyện Đơn Dương | |
| 14 | | Hoàng Thị Xoan | | 1962 | UBND xã Tu Tra | |
| 15 | | Dương Văn Vũ | 1973 | | Thẩm phán TAND huyện Đơn Dương | |
| 16 | | Lê Xuân Thanh | 1966 | | Luật sư Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng | |
| 17 | | Nguyễn Thị Thúy Lan | | 1967 | Chấp hành viên Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng | |
| 18 | | Phùng Đình Thuận | 1961 | | Phó chánh án Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương | |
| 19 | | Trần Văn Ninh | 1954 | | Chủ tịch Ủy ban MTTQVN Thành phố Đà Lạt | |
| 20 | | Đỗ Thị Thu Hương | | 1962 | Giáo viên | |
| 21 | | Mai Lương Anh | | 1694 | Phó chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh Lâm Đồng | |
| 22 | | Nguyễn Thị Kim Loan | | 1977 | Luật sư Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng | |
| 23 | | Đoàn Thị Tuyết Nga | | 1966 | Phó Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt | |
| 24 | | Nguyễn Anh Tú | 1977 | | Chi cục phó Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà | |
| 25 | | ĐẮK NÔNG | Trình Quốc Khánh | 1962 | | Luật sư |
| 26 | Điều Kluân | | 1959 | | Nông dân Người có uy tín trong cộng đồng | |
| 27 | GIA LAI | Nguyễn Long | 1962 | | Nguyên Thanh tra viên chính - Chánh Thanh tra huyện Đak Pơ | |
| 28 | | Võ Thị Cảnh | | 1957 | Nguyên Chủ tịch MTTQ Việt nam huyện KBang | |
| 29 | | Vương Thị Hội | | 1958 | Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường BTVH tập trung huyện KBang | |
| 30 | | Ngô Tấn Thắng | 1956 | | Nguyên Trưởng phòng Thống kê huyện KBang | |
| 31 | | Rơ Mah Uếp | 1958 | | Cán bộ hưu trí | |
| 32 | | Nguyễn Thị Xuân Hương | | 1965 | Nguyên Thẩm phán trung cấp - Chánh tòa Tòa Hành chính | |
| 33 | | Nguyễn Thị Thu Hoa | | 1963 | Nguyên Chủ tịch Công đoàn viên chức tỉnh Gia Lai | |
| 34 | | Hà Huy Nghĩa | 1957 | | Nguyên Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai | |
| 35 | | Trần Quang Vinh | 1955 | | Nguyên Thanh tra viên thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai | |
| 36 | | Dương Ngọc Thanh | 1954 | | Nguyên Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê | |
| 37 | | Đàm Văn Chiêu | 1963 | | Thôn trưởng, Hòa giải viên của thôn | |
| 38 | | Ksor Nai | 1956 | | Thôn trưởng, Hòa giải viên của thôn | |
| 39 | | Phùng Tiến Hồng | 1963 | | Nguyên Phó Chủ tịch HDND huyện Ia Pa | |
| 40 | | Nguyễn Thị Lan | | 1960 | Nguyên Hiệu trưởng Trường tiểu học thị trấn Ia Kha, Ia Grai | |

| STT | TỈNH | HỌ TÊN | GIỚI TÍNH | | Chức danh, chức vụ trước khi bổ nhiệm Hoà giải viên | GHI CHÚ |
|-----|---------------------|---------------------|----------------------|------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| | | | Nam | Nữ | | |
| 56 | PHÚ YÊN | Nguyễn Minh Thu | | 1966 | Luật sư | |
| 57 | | Võ Chánh Thi | 1949 | | Cán bộ hưu trí | |
| 58 | | Nguyễn Quang Vinh | 1959 | | Cán bộ hưu trí | |
| 59 | | Phạm Hào | 1958 | | Luật sư | |
| 60 | | Vũ Thị Duyên | | 1960 | Nguyên là thư ký TAND tỉnh Phú Yên; Cán bộ hưu trí | |
| 61 | | Đoàn Dũng | 1960 | | Nguyên Thẩm phán trung cấp; Chánh án TAND thành phố Tuy Hòa | |
| 62 | | Nguyễn Hữu Trúc | 1960 | | Nguyên Thẩm phán trung cấp; Chánh Tòa ĐĐ&NCTN TAND tỉnh Phú Yên; Luật sư | |
| 63 | | Trần Ngọc Quỳnh | 1960 | | Nguyên Kiểm sát viên trung cấp - VKSND tỉnh Phú Yên; Luật sư | |
| 64 | | Lê Hồng Duật | 1976 | | Luật sư | |
| 65 | | Nguyễn Ninh | 1954 | | Luật sư | |
| 66 | | Đặng Hòa Hiệp | 1959 | | Cán bộ hưu trí (Nguyên Thư ký TAND thành phố Tuy Hòa) | |
| 67 | | Phạm Văn Khánh | 1960 | | Nguyên Viện trưởng - VKSND thị xã Đông Hòa | |
| 68 | | Phạm Hồng Phúc | 1983 | | Luật sư | |
| 69 | | Hoàng Trọng Tỳ | 1949 | | Hưu trí (Nguyên Viện trưởng VKSND huyện) | |
| 70 | | Đoàn Thị Nhiệm | | 1964 | Hưu trí(Nguyên Kiểm sát viên VKSND huyện) | |
| 71 | | Nguyễn Thị Lý | | 1961 | Hưu trí (Nguyên Thư ký TAND huyện) | |
| 72 | | Cao Xuân Hương | 1958 | | Hưu trí (Nguyên Thanh tra Nhà nước huyện) | |
| 73 | | Nguyễn Vũ Yên | | 1960 | Hưu trí (Nguyên trưởng phòng tư pháp huyện) | |
| 74 | | Nguyễn Hữu Pháp | 1959 | | Nguyên là Phó Chủ tịch Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Tây Hòa | |
| 75 | | Ngô Minh Tàu | 1959 | | Nguyên là Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện Tây Hòa | |
| 76 | | Phan Thị Liên | | 1961 | Chủ tịch Hội khuyến học huyện Tây Hòa | |
| 77 | | Lê Văn Phê | 1959 | | Nguyên Thẩm phán trung cấp; Phó Chánh án - TAND huyện Tuy An | |
| 78 | | Nguyễn Tâm Hoàng | 1973 | | Luật sư | |
| 79 | | Huỳnh Thị Thúy Diễm | | 1969 | Nguyên hiệu trưởng THCS Trần Phú, huyện Sông Hinh- Cán bộ hưu trí | |
| 80 | | Phạm Hồng Thái | 1960 | | Cán bộ hưu trí | |
| 81 | | Nguyễn Thế Khoa | 1961 | | Cán bộ hưu trí | |
| 82 | | Trịnh Bình Tấn | 1979 | | Luật sư | |
| 83 | | Lê Văn Chương | | 1959 | Công tác tại UBMTTQ huyện Phú Hòa | |
| 84 | | Trần Lê | | 1958 | Trưởng Phòng VHTT huyện Phú Hòa | |
| 85 | | Phan Thị Thúy Hằng | | 1959 | Chủ tịch Hội LHPN huyện Phú Hòa | |
| 86 | | QUẢNG NGÃI | Nguyễn Thị Hồng Loan | | 1959 | Phó Chánh án Toà án nhân dân; huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi |
| 87 | Nguyễn Thị Kim Liên | | | 1968 | Thư ký Toà án | |
| 88 | Lê Tấn | | 1957 | | Chánh Thanh tra huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi | |
| 89 | Lê Thị Hoà | | | 1964 | Chánh án Toà án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi | |
| 90 | Nguyễn Quang Trung | | 1959 | | Bi thư xã Trà Giang, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi | |
| 91 | Võ Đức Dũng | | 1964 | | Chủ tịch UBMT xã Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa | |
| 92 | Đỗ Tiến Dũng | | 1965 | | Chánh Thanh tra huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi | |
| 93 | Hồ Văn Đồi | | 1962 | | Trưởng phòng Tư pháp huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi | |

| STT | TỈNH | HỌ TÊN | GIỚI TÍNH | | Chức danh, chức vụ trước khi bổ nhiệm Hoà giải viên | GHI CHÚ |
|-----|-----------|--------------------|-----------|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| | | | Nam | Nữ | | |
| 41 | ĐẮK LẮK | Hoàng Minh Chức | 1962 | | Hưu trí, nguyên là Phó Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ | |
| 42 | | Lâm Tấn Đạt | 1962 | | Tổ trưởng Tổ dân phố 6, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; nguyên là Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, Đắk Lắk. | |
| 43 | | Y Mạnh A Đrong | 1957 | | Hưu trí, nguyên là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk | |
| 44 | | Nguyễn Xuân Hòa | 1956 | | Hưu trí, nguyên là Chánh án Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, Đắk Lắk. | |
| 45 | | Nguyễn Đình Phụng | 1960 | | Hưu trí, nguyên công tác tại UBND xã Ea Wer, huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk | |
| 46 | | Y Dũng Knul | 1959 | | Hưu trí, nguyên là Bí thư Đảng ủy xã Ea Wer, Buôn Đôn, Đắk Lắk | |
| 47 | | Nguyễn Lam Điền | 1965 | | Hưu trí, nguyên là Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk | |
| 48 | | Trần Thị Liên | | 1962 | Hưu trí, nguyên là Thẩm phán sơ cấp, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột | |
| 49 | | Nguyễn Đình Nghĩa | 1963 | | Hưu trí, nguyên là Chuyên viên cao cấp, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Nông | |
| 50 | | Lê Thị Hương | | 1961 | Hưu trí, nguyên là Thẩm phán trung cấp, Phó Chánh tòa dân sự Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk | |
| 51 | | Lê Thị Tùng | | 1965 | Hưu trí, nguyên là Thẩm phán trung cấp, Phó Chánh tòa dân sự Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk | |
| 52 | QUẢNG NAM | Nguyễn Văn Thuật | 1963 | | Phó Chủ tịch Hội chữ thập đỏ thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam | |
| 53 | | Nguyễn Thị Tâm | | 1964 | Nguyên Thẩm phán trung cấp, Chánh án TAND huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam | |
| 54 | | Phan Thị Hoài Thu | | 1955 | Nguyên Thư ký TAND huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam | |
| 55 | | Trần Thị Thanh Hải | | 1954 | Nguyên Phó Bí thư Huyện ủy huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam | |